

Nikon

Vn

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

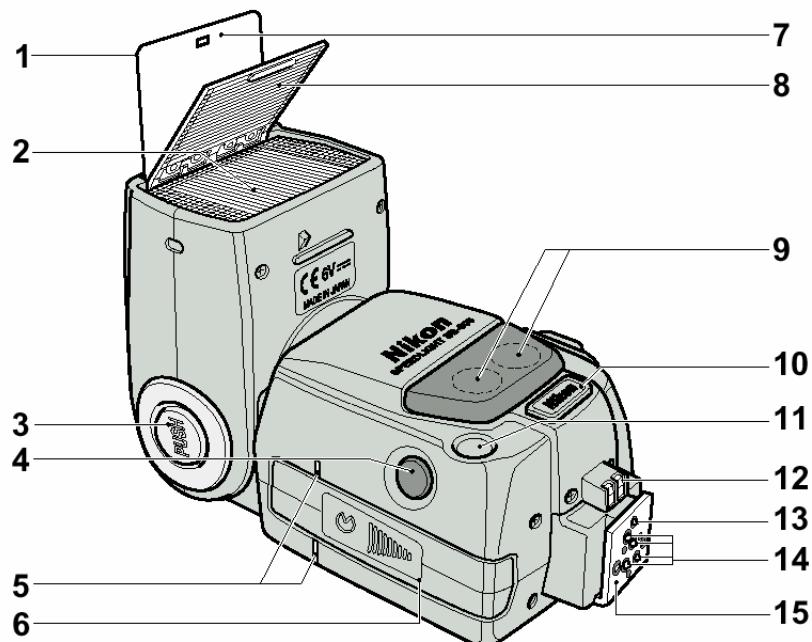
Autofocus Speedlight

SB-800

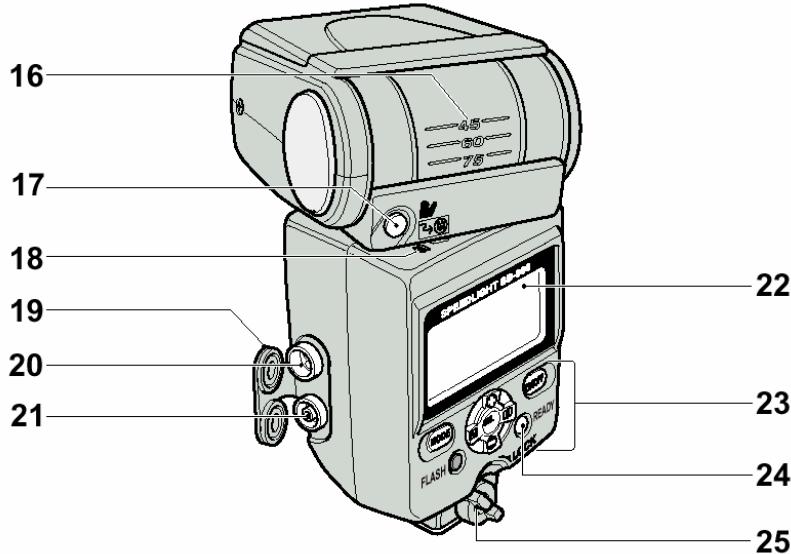


CE

Các bộ phận của đèn và chức năng

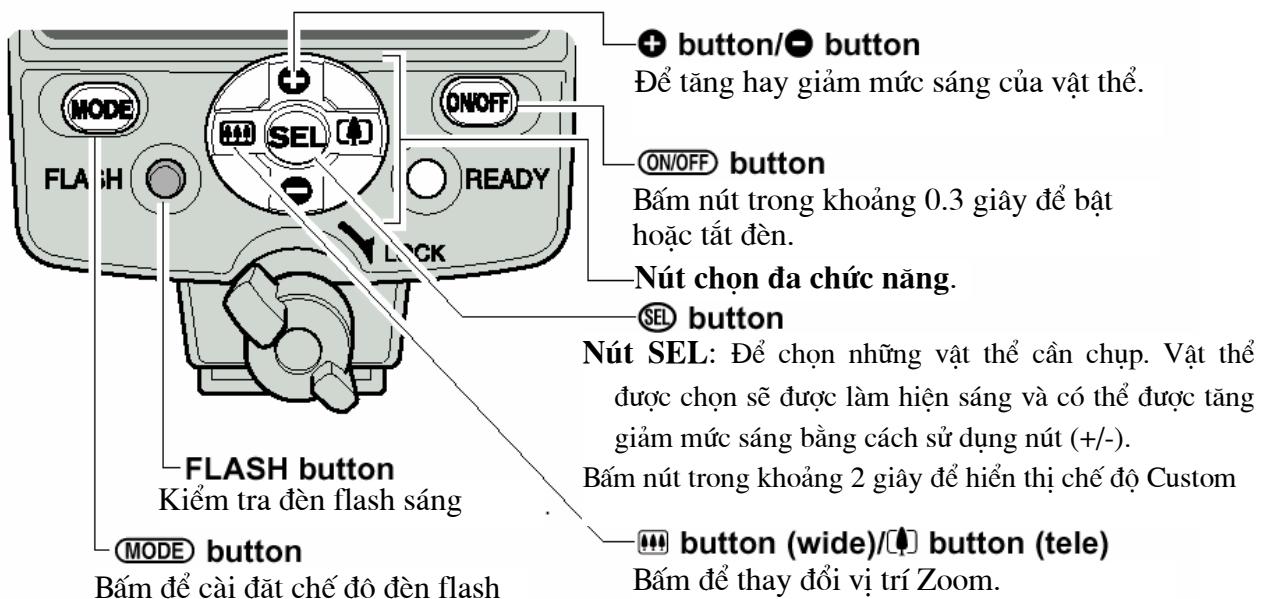


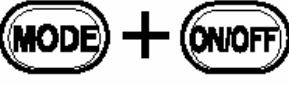
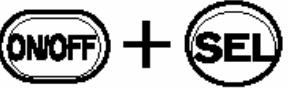
1. Nút điều khiển
2. Đầu đèn (có thể nghiêng tối 90⁰ hoặc xuống -7⁰, có thể xoay ngang sang bên trái 180⁰ và sang phải 90⁰)
3. Nút mở khoá xoay đèn
4. Mắt thân cảm biến cho điều khiển flash từ xa.
5. Khe tháo lắp pin
6. Nắp đậy nơi lắp pin
7. Lãy bật card gắn trong (Để tạo điểm sáng trong mắt của chủ thể cần chụp)
8. Adapter gắn trong đèn flash góc rộng (tăng góc phủ để tương thích với ống kính 14mm hay 17mm).
9. Đèn trợ sáng AF (ở góc rộng) (tự hoạt động để chỉnh tiêu cự khi ánh sáng mờ).
10. Khe cắm nguồn điện ngoài
11. Đèn cảm biến Non-TTL Auto Flash (Mức cảm biến thể hiện qua ánh sáng từ vật thể chụp ở chế độ chỉnh khẩu độ tự động hay chế độ Non-TTL).
12. Công tắc đèn trợ sáng AF gắn ngoài
13. Chấu cắm
14. Để lắp các thiết bị
15. Khe lắp giá đỡ



16. Thước đo tỷ lệ góc xoay nghiêng của đầu đèn
17. Nút bấm đèn chiếu sáng (Bấm nút để Đèn flash sáng liên tục để kiểm tra độ rọi sáng và bố cục của vật thể trước khi chụp ảnh)
18. Nút huỷ đèn flash (Đèn SB không sáng khi bấm nút này)
19. Nắp đậy khe cắm thiết bị đầu cuối
20. Cực đèn flash đa năng TTL
21. Cực đồng bộ đầu cuối
22. Màn hình bảng điều khiển tinh thể lỏng
23. Các nút điều khiển
24. Đèn chờ Ready-light (Sáng khi đèn SB800 bật. Đèn đọc nhấp nháy khi flash sáng ở vị trí mạnh nhất.
25. Lẫy khoá để cắm thiết bị

Các nút điều khiển :



	Tái hiện lại mức bù sáng thấp khi để ở chế độ flash tự động TTL Bấm nút MODE và SEL cùng một lúc để xem lại mức bù sáng thấp
	Cài đặt lại chế độ đã cài Bấm nút MODE và ON/OFF cùng một lúc (trong khoảng 02 giây) để cài đặt lại các chế độ (bao gồm cả những chế độ cơ bản) sang một giá trị cố định.
	Nút khoá Bấm nút ON/OFF và nút SEL cùng một lúc để khoá các chức năng của các nút điều khiển. Bấm lại một lần nữa để mở khoá.

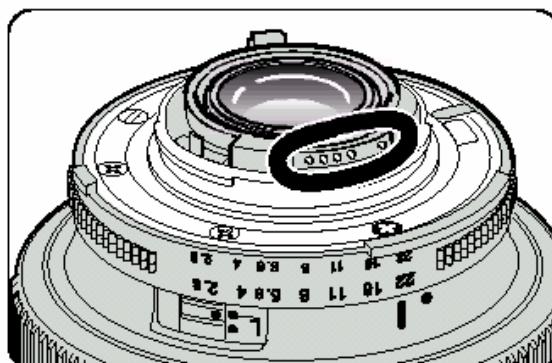
Các biểu tượng trên màn hình

Các biểu tượng này cho biết thực trạng của chế độ đang vận hành. Các biểu tượng này phụ thuộc vào chế độ cài đặt, sự kết hợp giữa máy ảnh/ống kính và chế độ bù nét.
ống kính

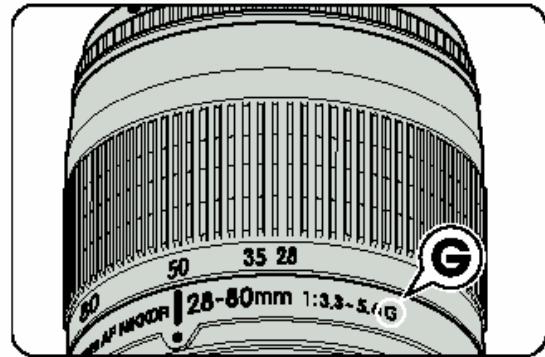
Các ống kính Nikkor được chia làm 2 loại: ống kính CPU và Non-CPU

Ống kính CPU Nikkor	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nikkor dạng G, dạng D ▪ Dạng AF Non-G/D (trừ dạng Nikkor AF cho máy F3AF) ▪ Nikkor AI-P
Ống kính Non-CPU	AI-S, AI, dòng E v.v.

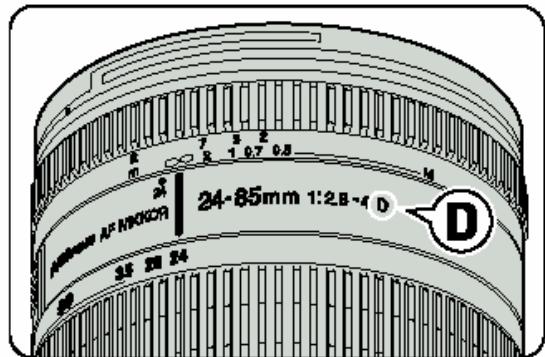
Ống kính CPU: Có các điểm tiếp xúc CPU.



Ống kính Nikkor dạng G: truyền các thông tin về khoảng cách đến máy ảnh, nhưng không có vòng khẩu độ. Do đó, cần thiết lập khẩu độ trên máy ảnh. Với một số loại máy ảnh, chế độ bù sáng ở mức có hạn.



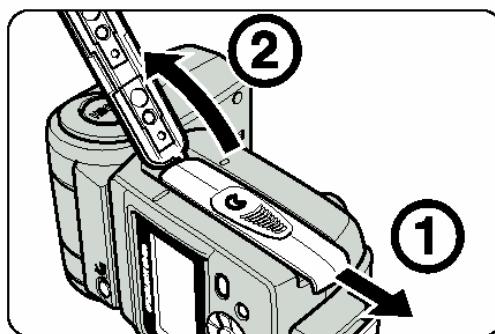
Dạng ống kính Nikkor D: Truyền thông tin về khoảng cách đến máy ảnh. Thiết lập khẩu độ trên vòng khẩu độ hoặc trên máy ảnh.



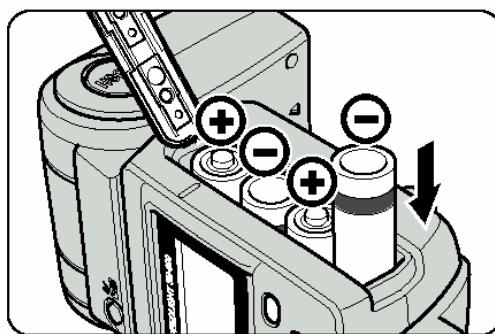
Các bước vận hành cơ bản:

1. Lắp pin

- Tháo khe lắp pin theo chiều mũi tên



- Lắp pin theo đúng cực (+) (-):



2. Kiểm tra đèn flash sáng (Xác định lại mức bù sáng)

- Bấm nút **ON/OFF** trong khoảng 3 giây để khởi động đèn SB 800.

- Bấm nút **FLASH** để kiểm tra đèn flash có sáng không.

Lưu ý: Khi kiểm tra, không được để sát mắt vào đèn flash

- Khi muốn tắt đèn SB800, bấm tiếp nút ON/OFF trong khoảng 3 giây.

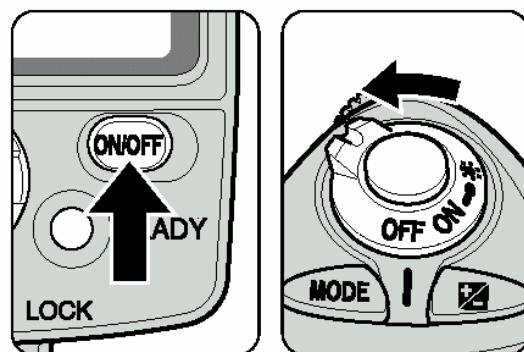
Chế độ chờ (STANDBY):

Nếu không dùng đèn SB800 và máy ảnh trong một khoảng thời gian cụ thể nào đó, chế độ STANDBY sẽ tự hoạt động và tự động tắt đèn để tiết kiệm pin. Trong chế độ chờ này, dòng thông báo STBY hiển thị trên màn hình. Để đèn hoạt động lại, chỉ cần ấn nút ON/OFF hay FLASH hoặc ấn nhẹ nút màn trập (khi đang sử dụng cùng thân máy ảnh tương thích với chế độ TTL Auto Flash).

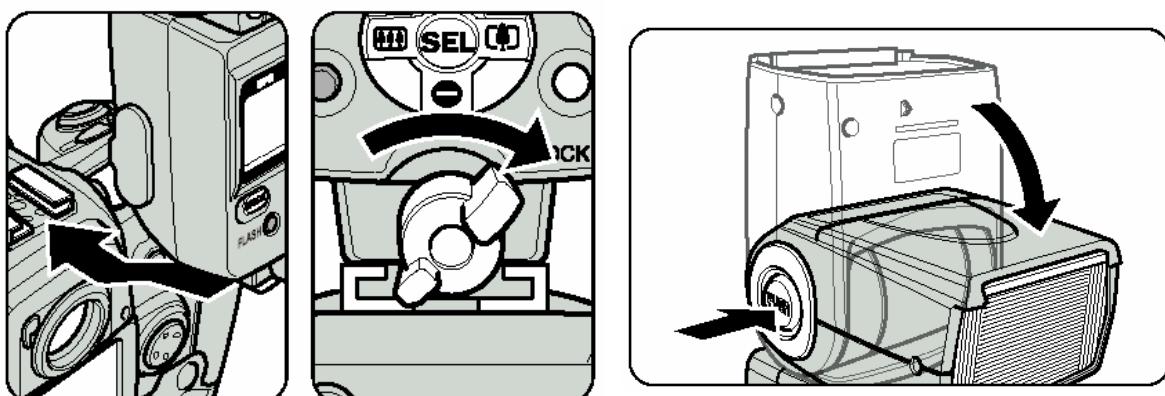
Trong chế độ đèn Flash không dây, chức năng chờ hoạt động sau khoảng 40 giây (được cài đặt sẵn), đèn SB 800 hoạt động như một đèn flash chủ chốt. Tuy nhiên, chức năng chờ này không tự hoạt động khi đèn Speedlight được dùng như một đèn flash từ xa.

3. Lắp đèn SB 800 vào thân máy ảnh và điều chỉnh đầu đèn flash

- Trước khi lắp, phải tắt hết máy ảnh và đèn

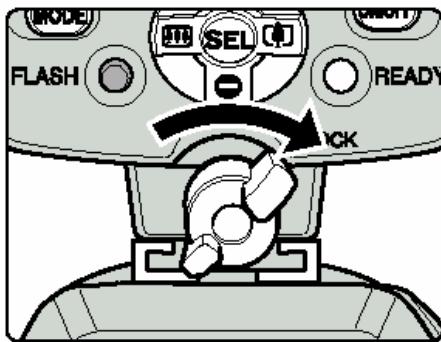


- Xoay lẫy khoá cắm máy ảnh về phía bên trái, gài đèn SB800 vào khớp của máy ảnh và xoay lẫy về bên phải để chốt.

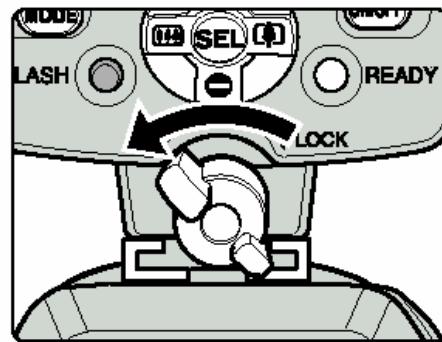


- Giữ đầu đèn chêch xuống/ xoay nút mở khoá xoay đèn để chỉnh đầu đèn nằm ngang. Nếu đầu đèn chưa được chỉnh về phương nằm ngang, khi bật đèn, màn hình sẽ cảnh báo (hình trên).

- Gạt cần gạt khoá an toàn:



Khoá

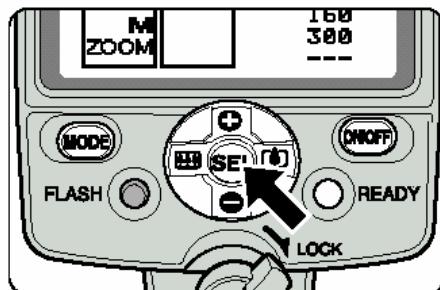


Không khoá

4. Cài đặt độ nhạy sáng ISO:

1. Đặt độ nhạy sáng ISO theo nhóm III đến VII:

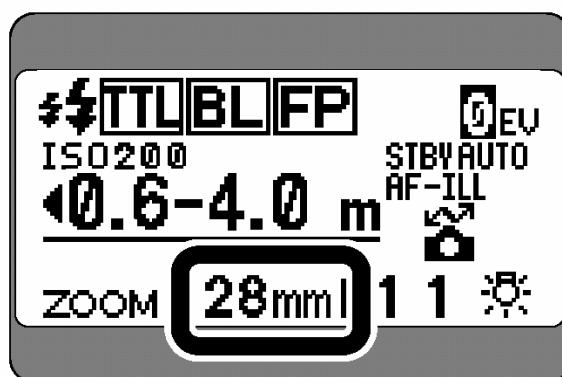
- Tắt đèn SB800, sau đó bật lại. Tiếp đó, bật máy ảnh
- Bấm nút SEL trong khoảng 2 giây, để chế độ Custom hiển thị trên màn hình



- Bấm nút $+$ / $-$ và nút / để chọn ISO, sau đó bấm nút SEL .
- Bấm nút $+$ hoặc $-$ để làm nổi bật độ nhạy sáng ISO.
- Bấm nút SEL trong khoảng 2 giây hoặc ấn nút ON/OFF để trở lại với chế độ thường.

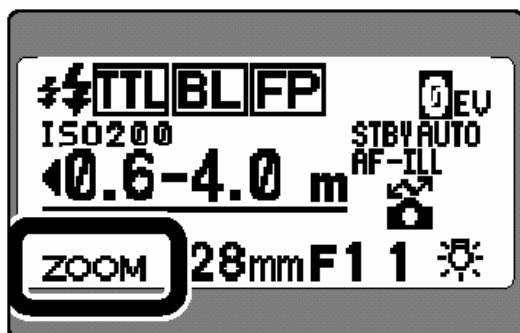
5. Điều chỉnh vị trí đầu zoom

1. Vị trí đầu zoom được thông báo trên màn hình



- Khi dùng đèn SB 800 với các loại máy ảnh tương thích CLS, dòng kỹ thuật số SLR, (không tương thích với các loại máy từ nhóm I đến nhóm II kết hợp với một ống kính CPU), chức năng zoom tự hoạt động và đầu zoom được tự chỉnh.

- Vị trí đầu zoom được tự chỉnh trong phạm vi 24mm, 28mm, 35mm đến 105mm và tăng lên 5mm trong phạm vi 35mm và 105mm khi chức năng chỉnh zoom tự hoạt động.
- Khi độ dài của ống kính không nằm trong phạm vi trên, đầu zoom được chỉnh đến góc rộng nhất mà ống kính có thể đạt được. VD: nếu zoom của ống kính CPU là ở mức giữa 36mm và 39mm, vị trí đầu zoom được chỉnh ở mức 35mm.
- Nếu biểu tượng chữ **M** xuất hiện trên màn hình, vị trí đầu zoom không tự điều chỉnh. Bấm nút hoặc vài lần để chữ **M** biến mất.



Power zoom được chọn



Power zoom được thôi chọn

2. Chỉnh vị trí đầu zoom bằng tay:

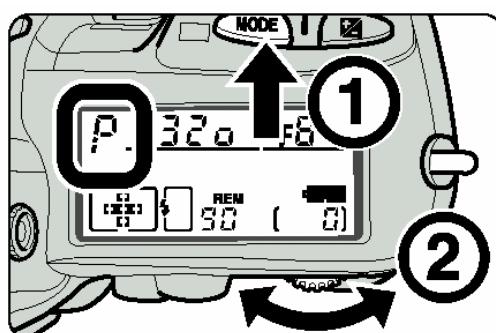
Khi đèn SB800 sử dụng cùng với máy ảnh thuộc nhóm III đến nhóm VII, kết hợp với ống kính non-CPU, hoặc bạn muốn thay đổi vị trí zoom, hãy:

- Bấm nút để chỉnh sang góc rộng và nút để chuyển sang chế độ Tele.
- Khi máy ảnh/ống kính đi kèm tương thích với chức năng zoom, vị trí đầu zoom có thể thay đổi như sau (nếu đi kèm theo một ống kính 35mm):

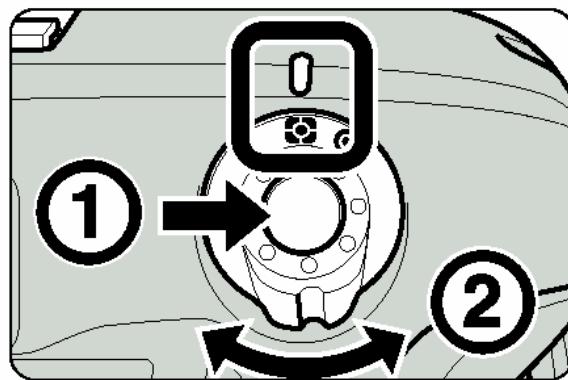
M24mm↔M28mm↔35mm↔M50mm↔M70mm↔M85mm↔M105mm.

6. Chỉnh độ bù sáng của máy ảnh và hệ thống đo:

1. Chỉnh chế độ bù sáng của máy ảnh sang chương trình tự động (P):



2. Chỉnh hệ thống đo sang đo dạng Ma trận



Ngoài ra, còn một số chương trình khác như:

- *Chế độ tự động ưu tiên tốc độ chụp (S):*

Chọn tốc độ chụp chậm hơn, có thể tăng mức bù sáng cho cảnh nền của ảnh

- *Chế độ ưu tiên khẩu độ chụp (A):*

Bằng cách chọn khẩu độ, bạn có thể điều chỉnh được độ sâu của ảnh và phạm vi khoảng cách chụp đèn flash.

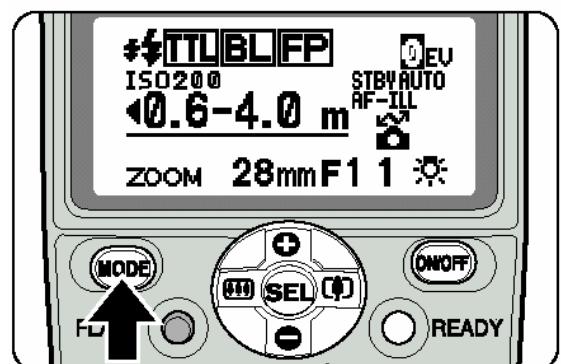
- *Chế độ chỉnh bằng tay (M):*

Bằng cách chọn tốc độ chụp và khẩu độ, bạn có thể chỉnh được mức bù sáng của cảnh nền, độ sâu của ảnh trường, và phạm vi khoảng cách chụp đèn flash.

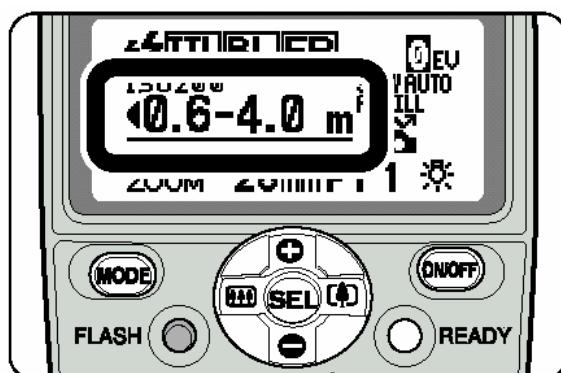
Nếu bạn chỉnh tốc độ chụp nhanh hơn tốc độ đồng bộ đèn flash, khi bật đèn SB800, máy tự động chỉnh sang mức đồng bộ đèn flash nhanh nhất.

7. Chỉnh đèn flash của đèn SB800

- Bấm nút MODE để chỉnh đèn flash
(Màn hình hiển thị **TTL BL**)



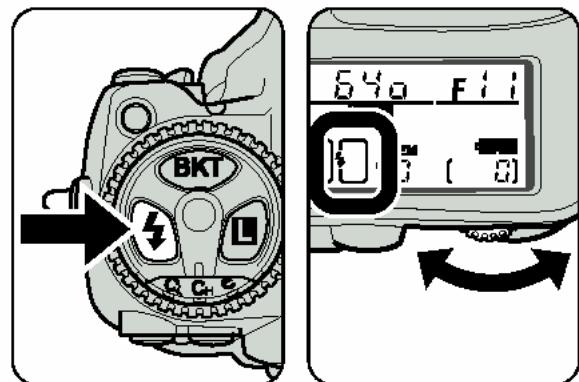
- Chỉnh vật thể chính cần chụp trong phạm vi khoảng cách chụp.



Mỗi khi bạn ấn nút MODE, biểu tượng chế độ đèn flash tương ứng sẽ thay đổi.

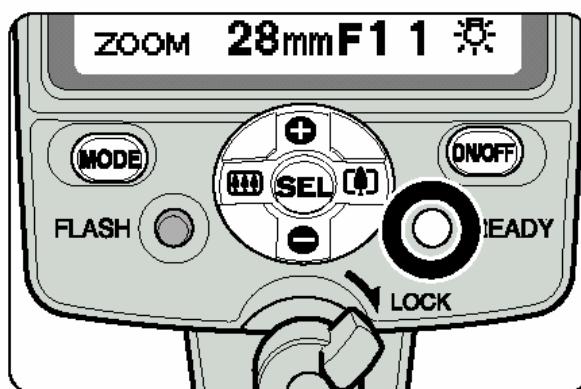


- Xác định chế độ đồng bộ của máy ảnh.



- Sáng tạo ảnh cần chụp, phải chắc chắn rằng đèn chờ (hiển thị trên màn hình điều khiển hoặc trên kính ngắm điện tử) đã được bật. Sau đó chụp

Nếu đèn chờ nhấp nháy sau khi chụp trong khoảng 3 giây, có thể đèn đã không hoạt động ở mức bù sáng chuẩn. Để khắc phục, hãy dùng khẩu độ rộng hơn hoặc dịch chuyển máy lại gần vật thể hơn và chụp lại.



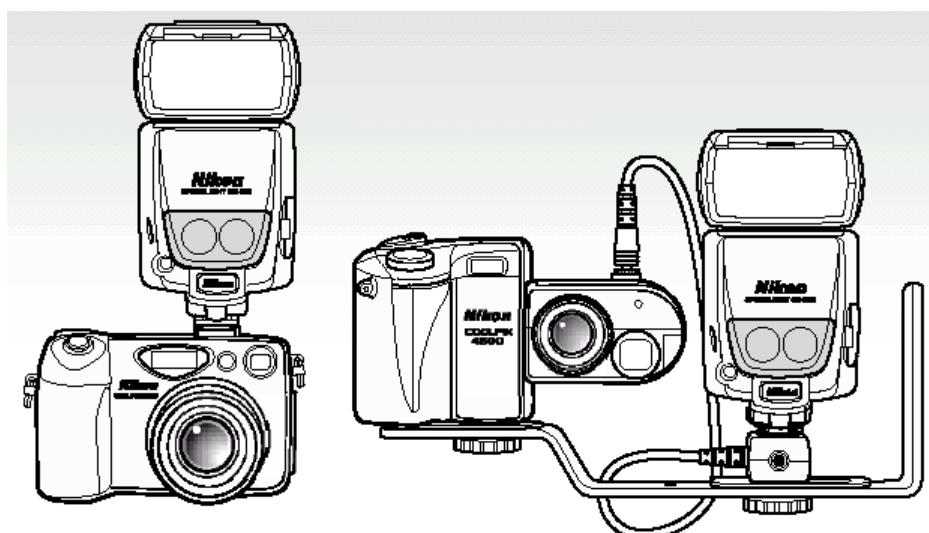
SỬ DỤNG ĐÈN SB800 VỚI CÁC MÁY ẢNH COOLPIX:

Với các loại máy Coolpix như 5400, 4500 thường có đế cảm biến hoặc cực đèn flash TTL. Khi cần đèn chiếu sáng mạnh hơn,

Các bước mô tả chi tiết về hoạt động của đèn SB800

Các chế độ flash sẵn có của đèn SB800

Các chế độ này rất đa dạng, tuỳ thuộc vào loại máy ảnh và ống kính sử dụng cùng và mức bù sáng của máy ảnh. Nhiếp ảnh thông thường sử dụng chế độ tự động đèn flash TTL.



Các chế độ flash sẵn có

Với chế độ TTL auto flash:

- . Chế độ i-TTL **TTL BL / TTL** : Máy ảnh tương thích với CLS
- Chế độ D-TTL **TTL BL / TTL** : Các loại máy Kỹ thuật số SLR không tương thích với CLS
- Chế độ TTL (phim cơ bản): **TTL BL / TTL** : Các máy ảnh thuộc nhóm I đến nhóm VI (không có chế độ BL với máy ảnh thuộc nhóm III và nhóm IV khi chế độ Balanced Fill-Flash hoạt động).

Với chế độ non-TTL auto flash:

- Tự động chỉnh khẩu độ đèn flash: **AA** : Máy ảnh tương ứng với CLS. Các loại máy kỹ thuật số SLR không tương thích với CLS, máy ảnh trong nhóm I và nhóm II.
- Non TTL auto flash **A** không giới hạn

Với chế độ Manual:

- Ưu tiên chỉnh khoảng cách khi dùng đèn flash: **GN** : Không giới hạn
- Điều chỉnh đèn flash bằng tay: **M** : Không giới hạn
- Lặp lại đèn flash: **RPT** Không giới hạn